TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 05/2023/QĐ-TA	*T, ngày 20 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH LONG AN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Toàn Vẹn

2. Thư ký phiên họp: Bà Lê Thị Tuyết Ngân

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Long An tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 03/2023/QĐ-TA ngày 12 tháng 4 năm 2023 đối với:

Đối với: **Nguyễn Ngọc T**, tên gọi khác: B;

Sinh ngày 24/12/1986;

CCCD số: 080086004975; Ngày cấp: …../…../……..; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Dân tộc: Kinh;

Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: không;

Trình độ học vấn: 08/12;

Hộ khẩu thường trú: Số XY Đường N, Phường N, thành phố T, tỉnh Long An.

Chỗ ở hiện nay: Số Y Đường N, Phường N, thành phố T, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: không.

Tiền án: 03, cụ thể: ngày 15/9/2003, bị Tòa án nhân dân tỉnh Long An xử phạt 18 tháng tù về "Tội cướp giật tài sản" theo Bản án số 178/HSST (ngày 15/3/2004 chấp hành xong); ngày 16/8/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Tân An xử phạt 08 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy" (ngày 01/7/2012 chấp hành xong); ngày 22/7/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 09 năm tù về "Tội mua bán trái phép chất ma túy"; tiền sự: 01, cụ thể: ngày 05/12/2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái pháp chất ma túy theo Quyết định số 1562/QĐ-XPHC.

Con ông: Nguyễn Minh M (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Hữu Lợi - Chức vụ: Phó trưởng phòng Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T, tỉnh Long An (văn bản ủy quyền ngày 19/4/2023).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An: Ông Phạm Hữu Hiền - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Ngọc T có hộ khẩu thường trú tại Phường N, thành phố T, tỉnh Long An, là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định. Ngày 05/12/2022, T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T, tỉnh Long An xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo biên bản vi phạm lập ngày 28/11/2022. Ngày 01/12/2022, Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T, tỉnh Long An quyết định phối hợp cùng gia đình T áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 02/3/2023, Công an Phường N, thành phố T, tỉnh Long An triệu tập T đến làm việc thì T khai nhận vào ngày 28/02/2023 T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy đá) tại bãi đất trống trên Đường N. Công an Phường N, thành phố T, tỉnh Long An tiến hành xét nghiệm nhanh, kết quả T dương tính với ma túy đá nên lập biên bản vi phạm hành chính cùng ngày.

Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 60/PKQ-BVTT-KHTH ngày 07/3/2023 của Bệnh viện tâm thần thuộc Sở Y tế tỉnh Long An đã kết luận T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Amphetamine(ATS).

Ngày 20/3/2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T có văn bản số 335/ĐN-CNBB về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Ngày 31/3/2023, Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 823/ĐN-CNBB về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy Long An với thời hạn từ 12 đến 18 tháng.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc T với thời hạn 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An phát biểu ý kiến:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm mở phiên họp, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T được thực hiện đúng quy định tại các Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Đại diện Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời hạn 18 tháng là cần thiết và phù hợp quy định của pháp luật nên đề nghị Tòa án chấp nhận để giúp T cai nghiện tốt, trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và cộng đồng.

XÉT THẤY:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Nguyễn Ngọc T, ý kiến đại diện Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, đã có đủ cơ sở để xác định:

[1] Về thẩm quyền của Tòa án: Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản số 823/ĐN-CNBB ngày 31/3/2023 về việc đề nghị Tòa án nhân dân thành phố T xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T. Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tòa án nhân dân thành phố T có thẩm quyền thụ lý giải quyết theo thủ tục chung.

[2] Người bị đề nghị Nguyễn Ngọc T vắng mặt tại phiên họp không có lý do chính đáng. Căn cứ Khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân, Tòa án vẫn tiến hành phiên họp.

[3] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ của Phòng Lao động-Thương binh và xã hội thành phố T đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc T đảm bảo về thời hiệu và trình tự thủ tục theo quy định tại các điều: 6, 103 và 104 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Khoản 57 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020 và Điều 13 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[4] Về chỗ ở hiện nay của Nguyễn Ngọc T: Theo bà Nguyễn Thị T là mẹ của T cung cấp thông tin tại biên bản xác minh ngày 14/4/2023 của Tòa án thể hiện chỗ ở hiện nay của T là tại nhà trọ số Y Đường N, Phường N, thành phố T, tỉnh Long An. Còn địa chỉ số XY Đường N, Phường N, thành phố T, tỉnh Long An là địa chỉ thường trú của T nhưng gia đình đã bán nhà từ năm 2012 nên không còn cư trú tại địa chỉ này.

[5] Về đánh giá tính chất, mức độ hành vi vi phạm:

[5.1] Ngày 05/12/2022, T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T, tỉnh Long An xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 01/12/2022, Ủy ban nhân dân Phường N, thành phố T, tỉnh Long An phối hợp cùng gia đình T áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy. Tuy nhiên, T không nhìn nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình mà còn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy là đã thể hiện sự xem thường pháp luật. Bệnh viện tâm thần thuộc Sở Y tế tỉnh Long An đã có kết luận T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Amphetamine (ATS) theo Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy số 60/PKQ-BVTT-KHTH ngày 07/3/2023. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T đã vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật Phòng chống ma túy và khoản 1, khoản 16 Điều 2 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[5.2] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T không chỉ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T theo đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố T nhằm giáo dục, giúp đỡ T sửa chữa sai lầm, phát triển lành mạnh thể chất và tinh thần để trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Ngọc T đã có 03 tiền án và 01 tiền sự nhưng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 28/02/2023 nên thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm b Khoản 1 Điều 10 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi vi phạm, Nguyễn Ngọc T tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

[8] Như vậy, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, thời gian nghiện, nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của Nguyễn Ngọc T, để tạo điều kiện cho T cai nghiện tốt, lao động trở thành người khỏe mạnh, có ích cho gia đình và xã hội nên cần chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động-Thương binh và xã hội và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, quyết định áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc T theo quy định tại Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào các Điều 3, 23, 24, 25, 31, 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH13 ngày 13/12/2022 quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Áp dụng các Điều 6, 7, 9, 10, 95, 96, 103, 104, 105 và Điều 107 Luật Xử lý vi phạm hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Ngọc T, sinh ngày 24/12/1986.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, thời hạn chấp hành được tính từ ngày Nguyễn Ngọc T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Cơ sở Cai nghiện ma túy L (địa chỉ: Ấp N, xã T, huyện T, tỉnh Long An).

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố T, tỉnh Long An có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Long An có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định; trường hợp người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt tại phiên họp thì thời hạn khiếu nại là 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án hoặc quyết định được tống đạt theo quy định của pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an thành phố T, tỉnh Long An chủ trì phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và xã hội thành phố T, tỉnh Long An có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tp.Tân An;
- Công an tp.Tân An;
- Phòng LĐTB&XH tp.T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy L;
- UBND&Công an Phường N, tp.T (02b); (cơ quan lập hồ sơ đề nghị);
- Người bị áp dụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Toàn Vẹn